

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 472/2022/HS-ST

Ngày 04/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh;

2. Bà Thiều Thị Phi Loan;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Diệu Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 422/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 458/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 948/HSST – QĐ ngày 28/9/2022 đối với:

- Bị cáo: Trần Ngọc Quỳnh L (tên gọi khác: không), sinh năm 2001 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Ấp Dốc Mơ 3, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Trần Anh Tuấn, sinh năm 1978 (còn sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu Dung, sinh năm 1978 (còn sống), gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất, chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại: Bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi, sinh năm 1974.**

Địa chỉ: Số 3/9, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố B, tỉnh Đồng Nai – (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án: Trần Ngọc Quỳnh L là nhân viên của thẩm mỹ viện “MEDIC SKIN”, địa chỉ phường Tân Tiến, thành phố B. Khoảng 12 giờ ngày 15/04/2022, bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi đến thẩm mỹ viện “MEDIC SKIN” để chăm sóc da và có mang theo 01 (một) túi xách bên trong có đựng 07 (bảy) cọc tiền với tổng số tiền là 350.000.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*) để dưới chân giường nằm tại phòng chăm sóc khách hàng để chị Nguyễn Thị Hồng và chị Trương Thị Mỹ Chi cũng là nhân viên của thẩm mỹ viện chăm sóc da cho bà Chi. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L cũng đang chăm sóc cho một khách hàng khác tại căn phòng này, lợi dụng sơ hở lúc bà Chi vào phòng tắm L đã lén lút mở túi xách của bà Chi trộm cắp số tiền 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*) rồi mang đi cất giấu tại khu vực lan can phía trước lầu 3 của thẩm mỹ viện trên. Đến 14 giờ cùng ngày bà Chi đi về nhà mở túi xách ra kiểm tra thì phát hiện tài sản bị mất nên đã đến công an phường Tân Tiến trình báo. Công an phường Tân Tiến lập hồ sơ chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà để xử lý theo quy định pháp luật.

2. Vật chứng thu giữ, gồm: số tiền 17.000.000 đồng (*mười bảy triệu đồng*) gồm 34 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, là tài sản của bị hại Nguyễn Ngọc Diễm Chi. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho bà Chi.

3. Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

4. Truy tố: Tại Cáo trạng số: 442/CT-VKSBH ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 173, Điều 65 và Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L từ: 10 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

5. Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

- *Bị cáo L trình bày:* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- *Người bị hại bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi trình bày tại hồ sơ vụ án:* bà đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, đồng thời đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- ***Lời nói sau cùng:*** Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Xét việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án; do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Chi theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, tại thẩm mỹ viện “MEDIC SKIN”, địa chỉ khu phố 2, phường Tân Tiến, thành phố B, Trần Ngọc Quỳnh L đã có hành vi trộm cắp số tiền 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*) của bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi thì bị phát hiện xử lý theo quy định của pháp luật.

- ***Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:*** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại

địa phương. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 442/CT-VKSBH ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L về tội “trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Về nhân thân:** bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** không có.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo bị bệnh liệt nửa người, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình được chính quyền xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất xác nhận. Đây là các tình tiết được quy định tại các điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên xét thấy không cần thiết phải cách L bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

- Người bị hại bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

- Đối với số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) gồm 34 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là tài sản của bị hại Nguyễn Ngọc Diễm Chi. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho bà Chi là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của bị cáo, người bị hại được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng Khoản 1, Điều 173; điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L 10 (mười) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/10/2022.

Giao bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L cho Ủy ban nhân dân xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Ngọc Quỳnh L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại bà Nguyễn Ngọc Diễm Chi được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ – Công an thành phố B;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố B;
- Ủy ban nhân dân xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thuý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

